

Số: **785** /CV-MIE-TCKT
V/v giải trình chênh lệch số liệu BCTC
Hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ BCTC Hợp nhất Quý 2 năm 2019 của Tổng Công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP đã công bố thông tin (Sau đây gọi tắt là BCTC Hợp nhất Quý 2 năm 2019).

Căn cứ BCTC Hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ hoạt động 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2019 của Tổng Công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP đã công bố thông tin (Sau đây gọi tắt là BCTC Hợp nhất Bán niên năm 2019).

Căn cứ Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Tổng Công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP (MIE) giải trình chênh lệch số liệu BCTC Hợp nhất như sau:

1. Chênh lệch trên 10% giữa lợi nhuận sau thuế TNDN tại BCTC Bán niên năm 2019 và báo cáo cùng kỳ năm 2018:

TT	Chỉ tiêu	Bán niên Năm 2019	Bán niên Năm 2018	Chênh lệch	
				+/-	%
		[1]	[2]	[3]=[1]-[2]	[4]=[3]/[2]
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.307.293.019	42.178.370	2.265.114.649	5.370%

- Nguyên nhân dẫn đến chênh lệch trên là do đặc thù hoạt động của Tổng Công ty không phải kinh doanh các mặt hàng ổn định, sản xuất hàng loạt mà doanh thu của Tổng Công ty phát sinh phần lớn từ các đơn hàng chế tạo, thời điểm phát sinh doanh thu không cố định mà phụ thuộc theo yêu cầu và tiến độ của Chủ đầu tư. Do đó, doanh thu và lợi nhuận của Tổng Công ty không dàn đều theo các quý và các năm.


2. Chênh lệch trên 5% giữa số liệu kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế tại BCTC Hợp nhất Quý 2 năm 2019 và BCTC Hợp nhất Bán niên năm 2019 đã được công bố:

TT	Chỉ tiêu	Bán niên Năm 2019	Lũy kế 06 tháng tại BCTC Quý 2/2019	Chênh lệch	
				+/-	%
		[1]	[2]	[3]=[1]-[2]	[4]=[3]/[2]
1	Chi phí tài chính	8.884.892.793	8.275.280.710	609.612.083	7,37%
2	- Trong đó: Chi phí lãi vay	8.637.041.888	5.149.874.679	3.487.167.209	67,71%
3	Chi phí bán hàng	2.703.357.921	3.086.232.436	(382.874.515)	-12,41%
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2.215.306.880	1.520.365.908	694.940.972	45,71%
5	Thu nhập khác	2.133.656.478	1.845.386.570	288.269.908	15,62%
6	Chi phí khác	1.250.024.762	1.083.765.799	166.258.963	15,34%
7	Lợi nhuận khác	883.631.716	761.620.771	122.010.945	16,02%
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.098.938.596	2.281.986.679	816.951.917	35,80%
9	Chi phí thuế TNDN hiện hành	791.645.577	381.591.308	410.054.269	107,46%
10	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.307.293.019	1.900.395.371	406.897.648	21,41%

- Nguyên nhân chính dẫn đến chênh lệch trên là do khi lập báo cáo kỳ Quý 2 năm 2019, Nhà máy Quy chế Từ sơn (là đơn vị trực thuộc của Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Sản phẩm Cơ khí – Công ty con của MIE) bị hỏng máy chủ kế toán, dẫn đến một số số liệu trong BCTC Quý 2 năm 2019 chỉ là ước tính một cách chính xác nhất có thể. Khi lập BCTC giữa niên độ, đơn vị đã phục hồi được máy tính, lấy lại được dữ liệu và chuẩn xác lại số liệu, dẫn đến chênh lệch số liệu khi lập BCTC hợp nhất giữa niên độ nêu chi tiết trong bảng trên.


- Ngoài ra do đặc thù là đơn vị sản xuất nên một số Công ty con thuộc Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP cũng có một số điều chỉnh số liệu giữa BCTC quý 2 năm 2019 và BCTC giữa niên độ đã được soát xét.

Tổng Công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP cam kết các nội dung trên là đúng và chịu trách nhiệm về các nội dung trên.

Trân trọng. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Website MIE;
- Lưu VT, TCKT.

TỔNG GIÁM ĐỐC 



Nguyễn Khắc Hải